

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGỌC LẶC  
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2023/HNGĐ-ST  
Ngày: 09 - 8 - 2023  
V/v Ly hôn

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC TỈNH THANH HOÁ

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Xuân Thành

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Đăng Thành

Bà Quách Thị Hoàng

**- Thư ký phiên toà:** Ông Lê Quý Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà:** Bà Lê Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 110/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2023 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số: 35/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1979

Nơi ĐKKHKT: Phố Lê Lợi, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.

Địa chỉ nơi ở hiện nay: Số 63/4A, tổ 2, khu phố 6, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu 1, tỉnh Bình Dương.

**- Bị đơn:** Anh Phạm Văn M - Sinh năm: 1976

Địa chỉ: Phố Lê Lợi, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.

Tại phiên toà vắng mặt chị H và anh M. Chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh M vắng mặt không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:* Chị và anh Phạm Văn M kết hôn trên cơ sở tự

nguyên có đăng ký kết hôn ngày 07/3/1998 tại UBND thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng hạnh phúc đến được khoảng 03 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị phát hiện anh M nghiện ma túy, chị đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh M không thay đổi, mâu thuẫn này kéo dài đến năm 2013 thì trở nên trầm trọng, không thể hòa giải được nữa. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2013 cho đến nay, trong thời gian sống ly thân không ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn M.

Về con chung: Chị và anh M có một con chung là Phạm Hải Yến; sinh ngày 08/4/1998. Hiện nay cháu đã trưởng thành, đã có gia đình riêng nên về con chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Phạm Văn M để làm bản tự khai, trình bày ý kiến về những nội dung yêu cầu khởi kiện của chị H nhưng anh M không có mặt nên không có lời khai của anh M và các bên không thống nhất được các vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX), Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS); chị H đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật, anh M không thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51; 56 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H. Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Phạm Văn M. Do cháu Phạm Hải Yến; sinh ngày 08/4/1998 đã trưởng thành, đã có gia đình riêng nên đề nghị không xem xét giải quyết. Buộc chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Phạm Văn M. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.

Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho các bên đương sự nhưng anh Phạm Văn M không có mặt nên Tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng

cứ cho anh M theo quy định tại khoản 3 điều 210 BLTTDS.

Anh M đã được triệu tập hợp lệ đến phiên hoà giải nhưng anh M đều không đến để tham gia hoà giải nên Tòa án không tiến hành hoà giải được. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 điều 207 BLTTDS.

Tòa án cũng đã triệu tập hợp lệ anh M lần thứ hai đến Tòa án để tham gia phiên toà nhưng anh M vẫn không có mặt mà không có lý do. Chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ quy định Điều 227, Điều 228 BLTTDS Tòa án xét xử vắng mặt chị H và anh M.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh và anh Lê Văn Quý kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 07/3/1998 tại UBND thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá, như vậy đây là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh M nghiện ma túy mặc dù chị H đã cố gắng khuyên bảo nhưng anh M không thay đổi được điều đó dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn. Vợ đã sống ly thân từ đầu năm 2013 cho đến nay không còn quan tâm chăm sóc nhau nữa. Việc này đã được chính quyền thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc xác nhận và cũng phù hợp với nội dung Biên bản xác M tình trạng hôn nhân mà Tòa án đã tiến hành thu thập. Tòa án cũng đã nhiều lần triệu tập anh M lên làm việc để anh M được bày tỏ quan điểm, ý kiến và nguyện vọng của mình nhưng anh M đều không có mặt, thể hiện anh M không thiết tha hàn gắn tình cảm vợ chồng. Điều đó chứng tỏ hôn nhân giữa chị H và anh M đã lâm vào tình trạng bế tắc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Phạm Văn M.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn M có một con chung là Phạm Hải Yên; sinh ngày 08/4/1998. Hiện nay cháu đã trưởng thành, đã có gia đình riêng nên về phần con chung Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Chị H tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Phạm Văn M không trình bày ý kiến về phần tài sản, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Tòa án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51; 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H. Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Phạm Văn M.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn M có một con chung Phạm Hải Yến; sinh ngày 08/4/1998. Hiện nay đã trưởng thành, đã có gia đình riêng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm việc ly hôn là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0000578 ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt chị H và anh M. Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn M được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Lặc;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND thị trấn Ngọc Lặc;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Xuân Thành**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Hội thẩm nhân dân                      Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Bùi Đăng Thanh**

**Quách Thị Hoàng**

**Phạm Xuân Thành**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Hội thẩm nhân dân**                      **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Lê Hữu Đại**

**Vũ Văn Long**

**Phạm Xuân Thành**









**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Hội thẩm nhân dân**                      **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Quách Thị Lê**

**Triệu Kim Bình**

**Phạm Xuân Thành**



